

Họ và tên: Lớp:

TOÁN
ÔN TẬP CÁC BẢNG NHÂN

Bài 1: Tính nhẩm:

$3 \times 4 =$	$2 \times 6 =$	$4 \times 3 =$	$5 \times 6 =$
$3 \times 7 =$	$2 \times 8 =$	$4 \times 7 =$	$5 \times 9 =$
$3 \times 5 =$	$2 \times 4 =$	$4 \times 9 =$	$5 \times 7 =$
$3 \times 8 =$	$2 \times 9 =$	$4 \times 4 =$	$5 \times 4 =$

Bài 2: Tính nhẩm:

$200 \times 2 =$	$300 \times 2 =$	$200 \times 4 =$	$400 \times 2 =$
$100 \times 5 =$	$500 \times 1 =$	$300 \times 3 =$	$200 \times 3 =$

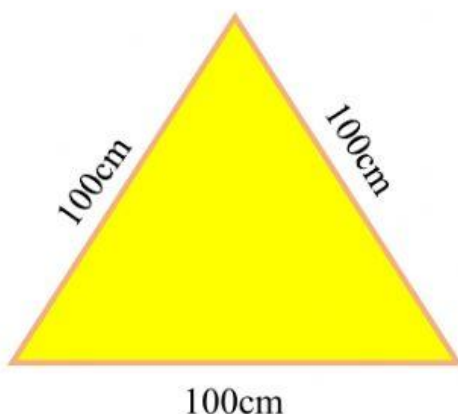
Bài 3: Tính:

$5 \times 5 + 18 = \dots\dots\dots$	$5 \times 7 - 26 = \dots\dots\dots$
$\quad \quad \quad = \dots\dots\dots$	$\quad \quad \quad = \dots\dots\dots$
$2 \times 2 \times 9 = \dots\dots\dots$	$4 \times 8 + 58 = \dots\dots\dots$
$\quad \quad \quad = \dots\dots\dots$	$\quad \quad \quad = \dots\dots\dots$

Bài 4: Trong phòng ăn có 8 cái bàn, mỗi bàn xếp 4 cái ghế. Hỏi trong phòng ăn đó có bao nhiêu cái ghế?

Trả lời: Trong phòng ăn có số cái ghế là:cái ghế

Bài 5: Cho hình tam giác ABC



Chu vi hình tam giác là:

.....cm

Đáp số:cm

ÔN TẬP CÁC BẢNG CHIA

Bài 1: Tính nhẩm:

$3 \times 4 =$	$2 \times 5 =$	$5 \times 3 =$	$4 \times 2 =$
$12 : 3 =$	$10 : 2 =$	$15 : 3 =$	$8 : 2 =$
$12 : 4 =$	$10 : 5 =$	$15 : 5 =$	$8 : 4 =$

Bài 2: Tính nhẩm:

$400 : 2 =$	$800 : 2 =$	$600 : 3 =$
$400 : 4 =$	$300 : 3 =$	$800 : 4 =$

Bài 3: Có 24 cái cốc được xếp đều vào 4 hộp. Hỏi mỗi hộp có bao nhiêu cái cốc?

Trả lời: Số cái cốc mỗi hộp có là:..... cái cốc

Bài 4: Nối phép tính với kết quả đúng:

24 : 3	4 x 7	32 : 4	4 x 10
21	8	40	28
16 : 2	24 + 4	3 x 7	

Bài 5: Tính:

$5 \times 3 + 132 =$	$32 : 4 + 106 =$
$=$	$=$
$20 \times 3 : 2 =$	$35 : 5 \times 9 =$
$=$	$=$